

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 167/2024/HS-ST

Ngày 17-9-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Sinh Chi

2. Bà Nguyễn Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phí Thanh B, sinh ngày 05/10/1976 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: số nhà B, đường H, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Công chức; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phí Xuân T, sinh năm 1945 (Ông T là thương binh hạng 3/4; được Nhà nước tặng thưởng 04 Huân chương) và bà: Phạm Thị N, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị Diệu T1, sinh năm 1980; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: hiện là cán bộ Chi cục thuế huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Trong quá trình công tác bị cáo có nhiều thành tích được Ngành thuế tặng thưởng 03 giấy khen; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 15-QĐ/UBKTĐUK ngày 10/9/2024 của Ủy ban kiểm tra thuộc Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh T.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/6/2024 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Cụ Nguyễn Thị S, sinh năm 1930, (đã chết)

Trú tại: Tổ A, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trần Quang T2, sinh năm 1958

Trú tại: Số nhà A, đường P, tổ A, phường Q, thành phố T.

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1962

Trú tại: thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

+ Bà Trần Thị T3, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ A, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình

+ Bà Trần Thanh C, sinh năm 1970

Trú tại: Số nhà B, đường L, tổ E, phường B, thành phố T

- **Người được ông T2, bà H, bà T3, bà C uỷ quyền tham gia tố tụng:** Anh Nguyễn Kim Tuấn A, sinh năm 1995, trú tổ A, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- **Người làm chứng:** cháu Phí Tuệ N1, sinh ngày 27/12/2009, trú số nhà B, đường H, tổ A, phường Q, thành phố T; ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1950, trú số nhà 202, đường Phan Bá Vành, tổ 13, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình
(Anh Nguyễn Kim Tuấn A có mặt, những người khác vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/5/2024, Phí Thanh B điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Suzuka Anmshi, màu Đen - Bạc, đeo biển số 17MD9 - 086.69 đi đến đường L, thành phố T đón con gái là cháu Phí Tuệ N1, sinh năm 2009, trú cùng địa chỉ về nhà. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, B điều khiển xe máy điện đi trên đường P, hướng đường L đi đường C, bề mặt đường được rải nhựa áp phan phẳng, thẳng, rộng 7.0m, giữa đường có vạch sơn vàng kẻ dọc ngắt đoạn phân hai chiều đường ngược xuôi riêng biệt, tiếp giáp mép đường là vỉa hè rộng 1.5m. B đi với tốc độ khoảng 30 - 40km/h, cách lề đường bên phải theo chiều đi khoảng 02m. Khi đi đến khu vực trước cửa số nhà B và B, đường P, thuộc địa phận tổ A, phường Q, thành phố T, lúc này B không nhìn về phía trước mà quay đầu sang trái hỏi cháu Tuệ N1: “Con ơi tôi còn học thêm ở đâu nữa không?” đồng thời giữ nguyên tốc độ điều khiển xe máy điện đi thẳng. Thời điểm này, cụ Nguyễn Thị S, sinh năm 1930, trú tại tổ A, phường K, thành phố T đi bộ sang đường P (hướng từ phải sang trái theo chiều đi của B). Khi B quay đầu lại nhìn thẳng thì cụ S đã đi bộ ra đến gần giữa đường P, lúc này đầu xe máy điện do B điều khiển còn cách cụ S khoảng 2m. Do khoảng cách gần B bóp phanh xe để tránh cụ S nhưng không kịp xử lý làm xe máy điện nghiêng sang trái, phần mặt nạ bên trái đầu xe máy điện va chạm với tay trái của cụ S, đồng thời B ngã đổ xô về phía trước va chạm với cụ S làm cụ S ngã ngửa ra đường P. Cụ S bị bất tỉnh, nằm chéch chéo đường P, đầu hướng lòng đường, chân hướng lề đường bên phải theo chiều đi của xe máy điện. Sau đó, cụ S được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, cụ S tử vong tại gia đình.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phí Thanh B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 171/CT-VKSTPTB ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phí Thanh B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong giai đoạn điều tra và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng. Đại diện theo ủy quyền của các con bị hại có mặt giữ nguyên lời khai đã khai tại giai đoạn điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phí Thanh B và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 40 triệu đồng đến 50 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại không tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên. Đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo Phí Thanh B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của những người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường , sơ đồ hiện trường ; bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 26/5/2024, tại đường P, thuộc địa phận tổ A, phường Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 85 đến số H), thể hiện:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm đối diện số nhà B + 204 đường P, thuộc địa phận tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Bề mặt đường được giải nhựa áp phan phẳng, thẳng, rộng 7.0m, giữa đường có vạch sơn vàng kẻ dọc ngắt đoạn phân hai chiều đường ngược xuôi riêng biệt, tiếp giáp mép đường là vỉa hè rộng 1.5m. Hiện trường vụ tai nạn không bị che khuất tầm nhìn.

Hiện trường cụ thể: Lấy chân cột điện 2A trên vỉa hè đường P theo hướng đường P đi đến ngã tư đường P giao đường N làm mốc chuẩn, lấy mép đường P theo hướng đường Phan Bá V đi đường C là mép chuẩn.

Vết cày ngắt đoạn có kích thước 3.3m lộ rõ trên mặt đường P chạy theo hướng từ đường N đi đường C, cuối vết cày tiếp xúc với phần nhô ra của xe máy điện biển số 17MĐ9 - 086.69. Đầu vết cày cách mép chuẩn là 1.9m, cách mép đường cơ sở của ngõ B, đường P là 1.2m; Xe máy điện nhãn hiệu SUZUKA ANMSHI, màu sơn đen, biển số 17MĐ9-086.69 đổ nghiêng trái trên mặt đường P, đầu xe chéch hướng đường Chu Văn A1, đo từ tâm trục bánh trước xe máy điện cách mép chuẩn là 1.0m, đo từ tâm trục bánh sau xe máy điện cách mép chuẩn là 1.4m, cách mép đường cơ sở của ngõ B, đường P là 1.2m; Vết máu màu đỏ có kích thước (0.6 x 0.3)m lộ rõ trên đường P, tâm vết máu cách mép chuẩn là 2.5m, cách tâm trục bánh trước xe máy điện biển số 17MĐ9-086.69 là 1.5m, cách mép đường cơ sở của ngõ B, đường P là 2.7m, cách mốc chuẩn là 5,0m.

Cụ Nguyễn Thị S đã được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh T, không đánh dấu lại vị trí nên không thể hiện trong sơ đồ hiện trường. Ngoài ra kiểm tra tại hiện trường chưa phát hiện dấu vết, phương tiện khác liên quan đến vụ tai nạn giao thông trên.

- Biên bản khám nghiệm phương tiện ; Bản ảnh khám nghiệm phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình lập ngày 28/5/2024 (bút lục số 88, 89), thể hiện:

Khám nghiệm xe máy điện nhãn hiệu SUZUKA ANMSHI, màu sơn đen-bạc, biển số 17MĐ9-086.69:

Mặt ngoài giảm xóc trước bên trái và mặt ngoài bên trái chắn bùn phía trước có dấu vết chùi quét sạch bụi, vết đo (27x20)cm, thấp nhất cách đất 22cm, cao nhất cách đất 45cm.

Mặt bên ngoài bên trái mặt nạ đầu xe có dấu vết chùi quét sạch bụi, vết đo (15x16)cm, thấp nhất cách đất 65cm, giáp phía trước vết này mặt ngoài góc cạnh bên trái mặt nạ đầu xe có vết trượt xước, chùi quét sạch bụi hướng trước về sau, toàn bộ vết đo (14x2)cm, thấp nhất và cao nhất lần lượt cách đất 55cm và 67cm.

Mặt lẫn má lớp bên trái bánh trước rải rác trượt xước cao su bám dính đất cát.

Đầu ngoài tay phanh, tay nắm lái, mặt ngoài giá đỡ chân sau và ốp nhựa thân xe bên trái có vết trượt xước sơn nhựa, kim loại, hướng trước về sau.

-Tại bản kết luận giám định tử thi số 711/KLGĐTT-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 1. Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, rách toác da cơ, rách dập da, sưng nề, tụ máu tại vùng đầu, mặt, mông, tay và chân. Khám trong: Vỡ xương sọ vùng đỉnh chẩm trái, chảy máu não. 2. Kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị S chết do chấn thương sọ não.” (bút lục số 67, 68).

Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 26/5/2024, tại khu vực trước cửa số nhà B và B, đường P, thuộc địa phận tổ A, phường Q, thành phố T, Phí Thanh B điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Anmshi, màu Đen-Bạc, biển số 17MD9-086.69 chở sau là cháu Phí Tuệ N1 đi trên đường P hướng từ đường L đi đường C. Do B không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên phần mặt nạ bên trái đầu xe máy điện do B điều khiển va chạm với tay trái của cụ Nguyễn Thị S đang đi bộ sang đường P (hướng từ phải sang trái theo chiều đi của B), đồng thời B ngã đổ xô về phía trước va chạm với cụ S làm cụ S ngã ngửa ra đường. Hậu quả: Cụ S bị thương, được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bà S tử vong tại gia đình. Cụ Nguyễn Thị S chết do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo Phí Thanh B đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a) **Làm chết người;**

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vi phạm điều kiện của người lái xe cũng như quy tắc xử sự khi tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ về các hành vi bị nghiêm cấm, dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bị hại cụ S. Do đó việc xét xử và xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, góp phần răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm về giao thông nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phí Thanh B đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình cụ Nguyễn Thị S số tiền 50.000.000 đồng, đại diện gia đình cụ S đã nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là thương binh hạng $\frac{3}{4}$, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương; quá trình lao động, công tác, bị cáo được Ngành thuế tặng thưởng nhiều giấy khen. Mặt khác hậu quả xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại khi sang đường không chú ý quan sát, đại diện bị hại cũng có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích và lập luận nêu trên, đối chiếu với quy định của pháp luật Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú và nghề nghiệp ổn định, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng cho bị cáo loại hình phạt nhẹ hơn là “Phạt tiền” cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[8.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phí Thanh B đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Nguyễn Thị S số tiền 50.000.000 đồng, gồm tiền chi phí điều trị, tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, tiền mai táng phí và tổn thất về tinh thần. Anh Nguyễn Kim Tuấn A là người được ủy quyền đại diện gia đình bị

hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8.2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu Suzuka Anmshi, màu đen-bạc, biển số 17MĐ9-086.69 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là tài sản hợp pháp của bị cáo Phí Thanh B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe máy điện và giấy đăng ký xe trên cho bị cáo Phí Thanh B là đúng quy định.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 340035340440 mang tên Phí Thanh B, hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý, do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại bị cáo là đúng quy định.

[8.3] Đối với hành vi của cụ Nguyễn Thị S sang đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 23 điều 8; Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, cụ S đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xử lý đối với hành vi này của cụ S.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phí Thanh B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Thanh B 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường 50.000.000 đồng (gồm các khoản: tiền chi phí điều trị, tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, tiền mai táng phí và tổn thất về tinh thần). Gia đình bị hại (do anh Nguyễn Kim Tuấn A đại diện) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Phí Thanh B: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 340035340440 mang tên Phí Thanh B

(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/8/2024 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn

Đình C1 phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại (đã có người uỷ quyền tham gia tố tụng) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/9/2024).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Phụng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND Tp. Thái Bình;
- CQĐT, CQTHAHS Công an Tp. Thái Bình;
- UBND phường Quang Trung, thành phố Thái Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện theo uỷ quyền;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Lê Thị Phụng